



Số/No.: 25.01.03 /TN - 12

Trang/Page: 1 / 2

1.	Tên mẫu thử:	Đèn LED Panel P06 300x600/25W 6500K (KPK) SS
2.	Khách hàng:	CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RÀNG ĐÔNG
	Name of sample	
3.	Nhà sản xuất:	Công ty Cổ phần Bông đèn Phích nước Ràng Đông
	Manufacturer	
4.	Số lượng mẫu:	01 cái
	Quantity of samples	
5.	Ký hiệu:	P06 300x600/25W
	Model	
6.	Mã số mẫu:	25.01.03.12
	Code of sample	
7.	Ngày nhận mẫu:	03/01/2025
	Date of reception	
8.	Tiêu chuẩn áp dụng:	TCVN 7722-1:2017/ IEC 60598-1:2014
	Standard applies	
9.	Kết quả:	Xem trang 02/02
	Result	

Hanoi, Date of 17/01/2025
KT. Trưởng PTN/ Head of Lab.

(Họ tên và chữ ký/name and signature)



Nguyễn Minh Thư

(Họ tên và chữ ký/name and signature)

Thử nghiệm viên/Tester

1- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng mang tới/ This result of testing is only for sample brought in the by customer
2- Không được sao chép một phần kết quả nếu không được sự đồng ý của Công ty/ Copying of part of this result is prohibited without agreement
3- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo khai báo của khách hàng/ Name of sample and name of customer is written according to the declaration of the customer

PTN.TT02.BM04 Ban hành lần 1.1

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Test Results

TT/ No	Tên chỉ tiêu Specifications	Đơn vị Unit	Phương pháp thử Test method	Yêu cầu Requirement	Kết quả Result
1	Ghi nhận		TCVN 7722-1:2017/ IEC 60598-1:2014 TCVN 10885-2-1:2015/ IEC 62722-2-1:2014	Rõ ràng, đủ độ bền	Đạt
2	Thử nóng ẩm trong 48 giờ ở nhiệt độ (20 ÷ 30) °C, độ ẩm tương đối (91 ÷ 95) %RH				
2.1	Điện trở cách điện	MΩ		≥ 2	Đạt
2.2	Thử nghiệm độ bền điện áp 1440 V/1 phút, tần số 50 Hz			Không bị phóng điện bề mặt, đánh thủng	Đạt
3	Thông số điện, quang khi cấp điện áp nguồn 220V/50Hz				
3.1	Công suất	W		≤ 50 + 10%	49,3
3.2	Dòng điện	mA		--	389,7
3.3	Hệ số công suất			≥ 0,5 – 0,05	0,575
3.4	Quang thông	lm		≥ 5 900 – 10%	6 281
3.5	Hiệu suất phát sáng	lm/W		≥ 118 – 20%	127,4
3.6	Nhiệt độ màu tương quan (CCT)	K		--	6 602
3.7	Hệ số thể hiện màu (CRI)			≥ 80 – 3	83,8